

Số: 82/2022/QĐST - HNGĐ

*Long Hồ, ngày 07 tháng 3 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ số: 27/2021/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Trúc L, sinh năm 1996.

- Bị đơn: Anh Võ Thành N, sinh năm 1992.

Cùng địa chỉ: ấp H, xã P, huyện H, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 110 và Điều 116 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Trúc L và anh Võ Thành N.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Lê Trúc L và anh Nguyễn Thành N thống nhất thỏa thuận là chị L được quyền nuôi dưỡng con chung tên Võ Lê Hồng C sinh ngày 16/12/2016.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Võ Thành N cấp dưỡng nuôi cháu Võ Lê Hồng C mỗi tháng 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

Thời hạn cấp dưỡng nuôi con: Bắt đầu từ ngày 07/3/2022 cho đến khi cháu Võ Lê Hồng C đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung và khoản nợ phải thu, phải trả: Chị Lê Trúc L và anh Võ Thành N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Trúc L tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị L đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003531 ngày 17/01/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ. Hoàn trả cho chị Lê Trúc L số tiền còn lại là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Anh Võ Thành N phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Bé T**